

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: **24/2018/HSST**
Ngày: 15/6/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Đình Phúc

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1995; tại Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Thương, sinh năm 1970 và con bà Đào Thị Sản, sinh năm 1968; Địa chỉ: Buôn D Hăm II, xã Đắk Nuê, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/03/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phạm Đức T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2017, Lê Lưu Thanh T thuê nhà trọ của ông Phạm Đức T tại ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Cùng ở với Tú có Nguyễn Văn Th, Đỗ Ngọc L, Đoàn Văn H, Phạm Văn H, Nông Cao Ng.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 01/01/2018, bạn của H là Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) dẫn H, T, Th, H, Ng và L vào quán Bar 162, đường Nguyễn Văn Lượng, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh chơi. Trong lúc đang chơi thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng chơi trong quán Bar đến

nói chuyện, xin số điện thoại của H thỏa thuận bán ma túy cho H thì H đồng ý mua 05 điều thuốc lá chứa xác thực vật (Cỏ Mỹ) và 05 viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp với số tiền 1.750.000 đồng. H để số ma túy trên trong một bao thuốc lá hiệu SÀI GÒN đem về nhà trọ của T thuê cất giấu để sử dụng. Đến 00 giờ 15 ngày 03/02/2018, lực lượng Công an huyện Đồng Phú kết hợp với Công an xã Tân Tiến kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ.

Theo bản Kết luận giám định số 26 ngày 16/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu thực vật gửi giám định có trọng lượng 1,6929 gram (đặt là M1) tìm không thấy các tiền chất và các chất ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính phủ.

- Mẫu viên nén màu xanh được niêm phong là ma túy, có trọng lượng 1,778 gram (đặt là M2), loại MDMA. MDMA là chất ma túy trong danh mục I, STT 22, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 17/CTr -VKS ngày 16/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Đại diện VKSND huyện Đồng Phú đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói thuốc hiệu “SÀI GÒN” màu bạc, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 05 (năm) điều thuốc màu trắng bên trong mỗi điều thuốc có chứa thực vật khô (được niêm phong trong 01 bì thư); Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, đã qua sử dụng; Tuyên trả cho bị cáo Phạm Văn H số tiền 19.500.000 đồng.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo Phạm Văn H không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người

làm chứng, bản kết luận giám định; phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, Ngày 01/01/2018, Phạm Văn H đã có hành vi mua ma túy (Loại MDMA) từ thành phố Hồ Chí Minh đem về nhà trọ do Lê Lưu Thanh T thuê của ông Phạm Đức T tại ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước cất giấu nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Trọng lượng ma túy là 1,778 gam, loại MDMA. MDMA là chất ma túy trong danh mục I, STT 22, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, hành vi của Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Phạm Văn H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Phạm Văn H đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Phạm Văn H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là một trong những nguyên nhân gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, đạo đức của người sử dụng, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người khác, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật hoặc giết người... và bị pháp luật nghiêm trị. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Phạm Văn H đã thực hiện, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đối với đối tượng có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã tách ra, làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Lê Lưu Thanh T, Nguyễn Văn Th, Đỗ Ngọc L, Đàm Văn H, Nông Cao Ng và Phạm Đức T không biết Phạm Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà trọ; hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về phân hình phạt như trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói thuốc hiệu "SÀI GÒN" màu bạc, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 05 (năm) điều thuốc màu trắng bên trong mỗi điều thuốc có chứa thực vật khô (được niêm phong trong 01 bì thư).

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, đã qua sử dụng được bị cáo Phạm Văn H dùng liên lạc để mua ma túy. Đây là tài sản sửa bị cáo Hùng, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 19.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng trong quá trình phạm tội, áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn H số tiền nói trên.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; các điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Phạm Văn H để tạm giam là ngày 14/3/2018.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói thuốc hiệu "SÀI GÒN" màu bạc, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 05 (năm) điều thuốc màu trắng bên trong mỗi điều thuốc có chứa thực vật khô (được niêm phong trong 01 bì thư).

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Phạm Văn H số tiền 19.500.000 đồng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng.

4. Bị cáo Phạm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn nói trên kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Đình Phúc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo Phạm Văn H sinh năm 1995, tại Bình Phước.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Các điều 38, 50 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01(một) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14/3/2018.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói thuốc hiệu “SÀI GÒN” màu bạc, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 05 (năm) điều thuốc màu trắng bên trong mỗi điều thuốc có chứa thực vật khô (được niêm phong trong 01 bì thư).

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng, đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Phạm Văn H số tiền 19.500.000 đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Tuyên quyền kháng cáo.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 10 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

Các thành viên

Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang Thìn – Nguyễn Đình Phúc

Lê Văn Trung